

Số: 149/NQ-HĐND

Sơn La, ngày 08 tháng 12 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc điều chỉnh diện tích, loại đất, thời gian thực hiện và một số thông tin của các dự án nhà nước thu hồi đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đã được HĐND tỉnh thông qua**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA  
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ SÁU**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến Luật quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Xét đề nghị tại Tờ trình số 223/TTr-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2022, Tờ trình số 229/TTr-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 412/BC-KTNS ngày 06 tháng 12 năm 2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân tại Kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

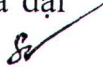
**Điều 1.** Điều chỉnh diện tích, loại đất, thời gian thực hiện và một số thông tin của các dự án nhà nước thu hồi đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đã được HĐND tỉnh thông qua.

*(Có biểu số 01, 02 kèm theo)*

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện

**1.** UBND tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

**2.** Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.



Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh khóa XV, kỳ họp thứ sáu thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- VP Chủ tịch nước, VP Quốc hội, VP Chính phủ;
- Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội;
- Ban công tác đại biểu của UBTWQH;
- Các Bộ: Tài nguyên và Môi trường; Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT Huyện ủy, Thành ủy; HĐND; UBND, UBMTTQVN các huyện, thành phố;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Trung tâm: Công báo tỉnh; Lưu trữ lịch sử tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thái Hưng**





Biểu số 01

DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH DIỆN TÍCH, LOẠI ĐẤT, THỜI GIAN THỰC HIỆN VÀ MỘT SỐ THÔNG TIN CỦA DỰ ÁN NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT ĐÃ ĐƯỢC HẸND TỈNH THÔNG QUA

(Kèm theo Nghị quyết số 149/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HẸND tỉnh)

TT	Tên công trình, dự án	Hội đồng nhân dân đã thông qua							Điều chỉnh, bổ sung diện tích, loại đất (m2)						Điều chỉnh thông tin khác			Nguồn vốn thực hiện			
		Địa điểm thực hiện	Ngày quyết định của Ủy ban hành chính	Tổng DT đất thu hồi (m2)	Đất trồng lúa		Đất rừng phòng hộ		Đất khác còn lại	Diện tích thu hồi (m2)	Đất trồng lúa		Đất rừng phòng hộ		Đất khác còn lại	So sánh tăng, giảm (-)	Điều chỉnh tên dự án	Điều chỉnh vị trí thu hồi	Điều chỉnh thời gian thực hiện	Văn bản ghi vắn, quyết định chủ trương, VB cho phép điều chỉnh	Nguồn vốn
					Tổng DT	T đó: Đất ruộng lúa 2 vụ	Đất có rừng	Đất chưa có rừng			T đó: Đất ruộng lúa 2 vụ	Đất có rừng	Đất chưa có rừng								
I	Điều chỉnh diện tích, loại đất, thời gian và thông tin của dự án																				
	Huyện Yên Châu																				
1	Chợ nông sản huyện Yên Châu	xã Sập Vạt	158/NQ-HĐND ngày 05/12/2019	4.167				4.167										Khu trung bày và giới thiệu nông sản huyện Yên Châu	Năm 2023	số 1208/QĐ-UBND ngày 28/10/2019 của UBND huyện	NS NN
	Huyện Vân Hồ																				
2	Dự án đường cao tốc hòa bình - Sơn La	xã Quang Minh, Mường Men, Chiềng Khoa	73/NQ-HĐND ngày 08/12/2017	3.400.000	50.000		650.000	2.700.000	3.733.000	80.000				3.653.000,0	333.000		Dự án Tuyến đường Hòa Bình - Mộc Châu, đoạn tuyến thuộc địa bàn tỉnh Sơn La	Xã Chiềng Yên, xã Mường Men, xã Chiềng Khoa	Năm 2023	số 80/NQ-HĐND ngày 10/5/2022, số 89/NQ-HĐND ngày 29/6/2022 của HĐND tỉnh	Ngân sách TW, ngân sách tỉnh
II	Điều chỉnh diện tích, loại đất của dự án																				
	Huyện Sốp Cộp																				
1	Bố trí, sắp xếp dân cư vùng thiên tai bản Nậm Lạn, xã Mường Lạn	Xã Mường Lạn	250/NQ-HĐND ngày 09/12/2020	150.000			10.000	140.000	127.900				86.700	41.200	-22.100				Quyết định 1068/QĐ-UBND ngày 31/5/2021 của UBND tỉnh	Ngân sách tỉnh	
	thành phố Sơn La																				
2	Di chuyển đường dây 110kV, 35kV mạch kép đoạn Bệnh viện đa khoa Sơn La - TBA 110kV Chiềng Sinh	Phường Chiềng Sinh và xã Chiềng Ngần, thành phố Sơn La	250/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh	9.700				9.700	9.220	991	991		6.460	1.769	-480				Quyết định 1406/QĐ-UBND ngày 13/7/2022	Ngân sách tỉnh	
III	Điều chỉnh tên dự án																				
	Huyện Sốp Cộp																				
1	Đường giao thông từ bản Bánh Han đi bản Nậm Lạnh, xã Nậm Lạnh	Xã Nậm Lạnh	250/NQ-HĐND ngày 09/12/2020	30.000				30.000										Đường giao thông trung tâm Sốp Cộp - Cửa khẩu Lạnh Bánh (đoạn Km11) đi bản Nậm Lạnh		số 258/KH-UBND ngày 20/10/2022 của UBND huyện	MTQG 1719
2	Đường giao thông vào bản Phá Thồng, xã Púng Bính	Xã Púng Bính	250/NQ-HĐND ngày 09/12/2020	20.000				20.000										Đường giao thông Púng Bính - Mường Lèo (đoạn Km8) đi bản Phá Thồng		số 258/KH-UBND ngày 20/10/2022 của UBND huyện	MTQG 1719
3	Nâng cấp tuyến đường từ bản Huổi Niêng đi bản Púng Páng, xã Mường Và (điểm đầu từ ngã ba cầu cứng đi bản Huổi Niêng)	Xã Mường Và	250/NQ-HĐND ngày 09/12/2020	30.000				30.000										Nâng cấp tuyến đường từ cầu cứng đi bản Huổi Niêng xã Mường Và		số 258/KH-UBND ngày 20/10/2022 của UBND huyện	MTQG 1719



**Biểu số 02**

**DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH DIỆN TÍCH VÀ ĐIỀU CHỈNH MỘT SỐ THÔNG TIN CỦA DỰ ÁN CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT ĐÃ ĐƯỢC HĐND TỈNH THÔNG QUA TẠI CÁC NGHỊ QUYẾT**

*(Kèm theo Nghị quyết số 149/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND tỉnh)*

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Hội đồng nhân dân đã thông qua						Điều chỉnh, bổ sung diện tích, loại đất (m <sup>2</sup> )					Điều chỉnh tên dự án	Điều chỉnh thông tin khác	Nguồn vốn thực hiện				
			Nghị quyết HĐND tỉnh đã ban hành	Tổng DT cho phép CMĐSD đất (m <sup>2</sup> )	Đất trồng lúa		Đất rừng phòng hộ		Diện tích cho phép CMĐ (m <sup>2</sup> )	Đất trồng lúa		Đất rừng phòng hộ				so sánh tăng, giảm (-)	Văn bản ghi vắn, quyết định chủ trương; VB cho phép điều chỉnh	Nguồn vốn		
					Tổng DT	T đó: Đất ruộng lúa 2 vụ	Đất có rừng	Đất chưa có rừng		Tổng DT	T đó: Đất ruộng lúa 2 vụ	Đất có rừng	Đất chưa có rừng							
<b>Huyện Sốp Cộp</b>																				
1	Bố trí, sắp xếp dân cư vùng thiên tai bản Nậm Lạn, xã Mường Lạn	Xã Mường Lạn	252/NQ-HĐND ngày 09/12/2020	10.000					10.000	86.700							86.700	76.700	QĐ 1068/QĐ-UBND ngày 31/5/2021 của UBND tỉnh	Ngân sách tỉnh